

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML21B2**

Năm học: **21-22**

Mã môn học/ Mô đun: **MH01188**

Học kỳ: **02**

Tên môn học/ Mô đun: **Pháp luật**

Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTML0067	Huỳnh Bảo Luân	07/02/2006				8.3	7.3				5.5		6.4
2	21BTML0068	Lê Trọng Luân	29/06/2005				9.3	8.3				6.8		7.5
3	21BTML0072	Nguyễn Trọng Nghĩa	26/11/2004				7	6				7.8		7.2
4	21BTML0073	Đào Văn Ngoan	07/03/2006				9.3	8.3				6.5		7.4
5	21BTML0075	Nguyễn Minh Nhựt	02/09/2006				9.3	8.3				7.0		7.7
6	21BTML0076	Phạm Công Phát	26/01/2000				8.8	7.8				7.0		7.5
7	21BTML0077	Lai Minh Quân	15/10/2000				8.8	7.8				8.0		8.1
8	21BTML0081	Nguyễn Hữu Thắng	24/04/2003				9	8				6.3		7.1
9	21BTML0086	Tô Hoàng Tính	27/05/2006				9	8				5.8		6.8
10	21BTML0087	Đặng Quốc Trung	18/01/2006				9.3	8.3				7.3		7.8

Châu Đốc, ngày 7 tháng 7 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm